

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **183/2023/HS-PT**

Ngày 17/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Trần Minh Long**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Thị T**, sinh ngày: 04/5/1969 tại Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Hoàng Văn Q (c) và bà Trần Thị O (c); có chồng (Bùi Đức L, sinh năm 1963) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 08/02/2023, xe ô tô khách biển kiểm soát 37B-01942 do Nguyễn Văn D (Sinh năm 1976, trú tại xóm Y, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An) điều khiển lưu thông trên đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi thì bị tổ công tác tuần tra số 5 thuộc Phòng 8 Cục Cảnh sát giao thông đường bộ dừng xe kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số 1A0555013 thời hạn đến ngày 27/02/2023

của xe ô tô 37B-01942 có dấu hiệu là giả nên đã lập biên bản tạm giữ và chuyển giao toàn bộ cho Cơ quan điều tra Công an huyện hòa Vang xử lý theo quy định.

Tang vật tạm giữ:

- 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn D; 01 giấy đăng ký xe ô tô 37B-01942, số: 037565.

- 01 Giấy CNKĐATKT (Chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật) và BVMT (Bảo vệ môi trường) số: EA0128492 của xe ô tô 37B-01942 có giá trị đến ngày 27/02/2023 có dấu đỏ ghi Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 37-06D chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng ADI cấp cho xe ô tô 37B-01942. (Ký hiệu A1)

- 01 tem kiểm định ATKT (An toàn kỹ thuật) và BVMT (Bảo vệ môi trường) số EA0128492 cấp cho xe ô tô 37B-01942 có giá trị đến ngày 27/02/2023. Mặt sau tem có in dấu đỏ ghi Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 37-06D chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng ADI. (Ký hiệu A2)

- 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ số 1A0555013 đã nộp phí đến ngày 27/02/2023, cấp cho xe 37B-01942. Mặt sau tem có in dấu đỏ ghi Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 37-06D chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng ADI. (Ký hiệu A3).

Tại kết luận giám định số 322, ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định:

1. Giấy CNKĐATKT và BVMT số: EA0128492 ký hiệu A1 là giả.
2. Bản in “Tem kiểm định ATKT và BVMT”, số EA0128492 (Mặt trước) mẫu cần giám định ký hiệu A2 so với bản in “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, No: EA1007548 (Mặt trước) mẫu so sánh ký hiệu M3 không phải do cùng một bản in ra.
3. Bản in “Tem nộp phí sử dụng đường bộ” số 1A0555013 (Mặt trước) mẫu cần giám định A3 so với bản in “Tem nộp phí sử dụng đường bộ” No: 1A0891909 (Mặt trước) mẫu so sánh ký hiệu M4 không phải do cùng một bản in ra.
4. Hình dấu có nội dung vòng trong “TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI 37-06D-CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ADI (Mặt sau) trên các mẫu cần giám định A2 và A3 so với hình dấu có cùng nội dung vòng trên mẫu so sánh ký hiệu M5 do cùng một con dấu đóng ra.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 7/2022, xe ô tô 37B-01942 do Hoàng Thị T làm chủ hết hạn kiểm định nên T không tiếp tục cho xe lưu thông nữa, đến ngày 18/01/2023, T gặp một người thanh niên (chưa xác định được lai lịch) tại khu vực gần cầu Đô Lương - Nghệ An thì người này bày cho T cách làm giả các giấy tờ kiểm định của xe ô tô 37B-01942. Tiếp đó, T đem giấy kiểm định, tem kiểm định và tem nộp phí đường bộ ra tiệm phôi ở thị trấn Đô Lương -

Nghệ An (không xác định được địa chỉ cụ thể) nhờ 01 người phụ nữ scan 03 tài liệu này, đồng thời chỉnh sửa thời gian trên các tài liệu kiểm định đã scan của xe ô tô 37B-01942 với giá 100.000 đồng để tiếp tục sử dụng. Sau khi có được các giấy tờ giả nêu trên thì T đem toàn bộ giấy tờ này để trên taplo chỗ buồng lái xe ô tô 37B-01942. Sau đó T thuê lái xe Nguyễn Văn D lái xe ô tô 37B-01942 lưu thông chở khách đi tuyến Nghệ An-Đồng Nai. Vào ngày 08/02/2023, khi D điều khiển xe ô tô nêu trên đi trên đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, khi đi đến địa phận thuộc xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang thì bị phát hiện.

Tại Bản án sơ thẩm số 71/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 29/8/2023, bị cáo Hoàng Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- *Về thủ tục*: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

- *Về nội dung*: Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã xét xử bị cáo Hoàng Thị T về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm c khoản 2 Điều 341 là có cơ sở và mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, cha và 02 anh ruột của chồng là người có công với đất nước, chồng bị ung thư tủy nằm liệt một chỗ chỉ có mình bị cáo chăm sóc; bản thân bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Hoàng Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thị T khai nhận: Khoảng tháng 7/2022, xe ô tô 37B-01942 do Hoàng Thị T làm chủ hết hạn kiểm định nên T không tiếp tục cho xe lưu thông nữa, đến ngày 18/01/2023, T gặp một người thanh niên (chưa xác định được lai lịch) tại khu vực gần cầu Đô Lương - Nghệ An thì người này bày cho T cách làm giả các giấy tờ kiểm định của xe ô tô 37B-01942. Tiếp đó, T đem giấy kiểm định, tem kiểm định và tem nộp phí đường bộ ra tiệm photocopy ở thị trấn Đô Lương - Nghệ An (không xác định được địa chỉ cụ thể) nhờ 01 người phụ nữ scan 03 tài liệu này, đồng thời chỉnh sửa thời gian trên các tài liệu kiểm định đã scan của xe ô tô 37B-01942 với giá 100.000 đồng để tiếp tục sử dụng. Sau đó T thuê lái xe Nguyễn Văn D lái xe ô tô 37B-01942 lưu thông chở khách đi tuyến Nghệ An-Đồng Nai. Vào ngày 08/02/2023, khi D điều khiển xe ô tô nêu trên đi trên đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, khi đi đến địa phận thuộc xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang thì bị phát hiện.

[2] Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Hoàng Thị T về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực đăng kiểm cho phép lưu hành phương tiện giao thông đường bộ, nên cần phải xử phạt bị cáo thỏa đáng nhằm giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Về mức án, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là không nặng, do đó cần giữ nguyên mức hình phạt. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại các phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; hiện tại chồng bị cáo bị ung thư tủy, nằm một chỗ bị cáo là người trực tiếp chăm sóc; bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn; Cha chồng của bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, chồng bị cáo có 2 anh ruột là liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, khi xe ô tô biển kiểm soát số 37B-01942 của Hoàng Thị T hết hạn kiểm định, thì các Trung tâm đăng kiểm đang bị điều tra nên việc đăng kiểm đối với xe ô tô của bị cáo bị gián đoạn, để kịp chạy xe trong dịp tết kiểm tiền bị cáo đã nghe lời người khác, thiếu hiểu biết pháp luật, nhất thời phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho cải tạo giáo dục tại địa phương cũng thỏa đáng, nên giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Hoàng Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị T, sửa Bản án sơ thẩm số 71/2023/HS-ST ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng, tính từ ngày 17/11/2023.

Giao bị cáo Hoàng Thị T về cho Ủy ban nhân dân xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- CQCSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Anh Tuấn